

Số: 2816 /QĐ-UBND

Nam Định, ngày 19 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 29/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2090/TTr-SCT ngày 16/12/2024 của Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (có Phụ lục kèm theo).


Điều 2. Sở Công Thương thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Cổng TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11. 

CHỦ TỊCH




Phạm Đình Nghị

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC
NGHỀ THỦ CÔNG MỸ NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

Phần I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

STT	TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ
1	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ

Phần II
NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Thủ tục Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ

- Mã số TTHC: 1.012471.000.00.00.H40

- Tổng thời gian thực hiện: 90 ngày.

- Quy trình nội bộ:

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	<p>- Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính;</p> <p>- Kiểm tra, phân loại hồ sơ, số hoá theo quy định (trừ trường hợp trực tuyến toàn phần), cập nhật vào phần mềm chuyển lãnh đạo phòng quản lý công nghiệp (QLCN)</p> <p>Thành phần hồ sơ:</p> <p>+ Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” theo Mẫu số 01 hoặc Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 43/2024/NĐ-CP (01 bản chính);</p> <p>+ Một số tài liệu chứng minh những đóng góp đối với việc giữ gìn, truyền nghề, dạy nghề: Bảng hoặc đĩa hình hoặc ảnh mô tả các kỹ năng, kỹ xảo đang nắm giữ hoặc bản chứng thực trong trường hợp cá nhân nộp hồ sơ qua đường bưu điện, bản photocopy (có bản gốc để đối chiếu) trong trường hợp cá nhân nộp trực tiếp giấy chứng nhận hoặc quyết định tặng thưởng Huân chương, Huy chương, Giải thưởng, Bằng khen hoặc các tài liệu khác liên quan (01 bản chính và 01 bản sao).</p>	0,5 ngày	Giấy hẹn và trả kết quả
Bước 2	Phòng QLCN	Lãnh đạo phòng	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên trực tiếp thực hiện.	0,5 ngày	

		Chuyên viên	Kiểm tra về tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ theo quy định và trả lời bằng văn bản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ. Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa, chuyên viên tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 15 ngày tính từ khi nhận lại hồ sơ, cá nhân hoàn thiện và nộp hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận. Quá thời hạn 15 ngày tính từ khi nhận lại hồ sơ, cá nhân chưa hoàn thiện và nộp lại hồ sơ đến cơ quan tiếp nhận thì trả lại hồ sơ.	59 ngày	
		Chuyên viên, lãnh đạo phòng QLCN	Tham mưu lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng xét chọn danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ cấp tỉnh (viết tắt là Hội đồng).		Quyết định thành lập Hội đồng
Bước 3	Hội đồng xét chọn danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề TCMN cấp tỉnh	Thành viên Hội đồng và các cá nhân có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Tổ Thư ký giúp việc; - Tổ chức thẩm định hồ sơ, tiến hành xét chọn theo quy định tại Nghị định số 43/2024/NĐ-CP. 	20 ngày	Quyết định thành lập Tổ Thư ký giúp việc
Bước 4	Sở Công Thương	Chuyên viên	Sau khi có kết quả xét chọn của Hội đồng, Xây dựng Tờ trình và dự thảo thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.	0,5 ngày	Tờ trình, dự thảo thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị

		Lãnh đạo phòng QLCN	Xem xét, trình lãnh đạo Sở ký duyệt Tờ trình và dự thảo văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.	0,5 ngày	
		Lãnh đạo Sở	Xét duyệt, ký duyệt Tờ trình và dự thảo văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.	1 ngày	Tờ trình, dự thảo văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị, hồ sơ theo quy định
		Văn thư	Đóng dấu phát hành văn bản, chuyển Tờ trình và dự thảo văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị và hồ sơ theo quy định đến UBND tỉnh.	0,5 ngày	
Bước 5	UBND tỉnh	Phòng Giao thông, công nghiệp, xây dựng (VP5)	Tiếp nhận Tờ trình và dự thảo văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị.	07 ngày	
		Lãnh đạo VP UBND tỉnh	Xem xét, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị.		
		Lãnh đạo UBND tỉnh (Chủ tịch Hội đồng)	Ký duyệt văn bản thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị.		Thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị
		Văn thư	Đóng dấu, phát hành văn bản, gửi văn bản cho Sở Công Thương.		
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Công chức Sở Công Thương	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.	0,5 ngày	Thông báo kết quả xét chọn đến cá nhân đã gửi hồ sơ đề nghị